TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 11/5/2018
V/v "*Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Bá Hoàng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông : Đào Minh Phấn.
2. Ông : Bà Phạm Thị Huệ.

-Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Cường– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Thịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 270/2017/TLST-HNGĐ ngày 11/12/2017 về việc *" Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXX-ST ngày 11 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Ông Lê Duy Ph - sinh 1971. Nơi cư trú: KP 3, phường ĐV , thành phố P R-TC, tỉnh Ninh Thuận (có mặt)

2. ***Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị Hồng P - sinh năm: 1976. Nơi cư trú: Thôn TT, xã TH, huyện NH- tỉnh Ninh Thuận (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/10/2017 và quá trình tham gia tố tụng tại phiên tòa Nguyên đơn ông Lê Duy Ph trình bày như sau:

- Ông và bà Nguyễn Thị Hồng P đăng ký kết hôn vào ngày 16/3/2001 tại UBND phường ĐV , thành phố PR-TC, tỉnh Ninh Thuận, vợ chồng sống tại khu phố 7, phường ĐV , thành phố P R-TC, tỉnh Ninh Thuận. Đến năm 2006 vợ chồng xảy ra mâu thuận nguyên nhân là do ông bị tai nạn giao thông phải bán nhà và sống ly thân từ năm 2006 đến nay hơn 10 năm, tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Hồng P.

Về con chung: Vợ chồng ông có 01 người con chung Lê Thị Hồng H sinh ngày 19/10/2002. Nếu ly hôn ông và bà P thỏa thuận bà P nuôi cháu H ông Ph đồng ý cấp

dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Về tài sản chung và nợ chung: ông và bà P không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng P trình bày: bà đồng ý như nội dung ông Ph trình bày về Con cái và tài sản. Còn về hôn nhân, bà xác nhận năm 2006 sau khi ông Ph bị tai nạn, tính tình cọc cằn, thô lỗ, chửi vợ mắng con, đánh đập bà, chế xăng đốt nhà, chính quyền địa phương can thiệp nhưng ông Ph không thay đổi , nên bà đưa con về thôn TT , xã TH, huyện NH sống ly thân từ năm 2006 đến nay đã hơn 10 năm. Nhưng hiện tại bà vẫn còn tình cảm với ông Ph nên bà không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng.Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về hôn nhân giữa ông Lê Duy Ph và bà Nguyễn Thị Hồng Ph là hôn nhân hợp pháp, kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/3/2001 tại Ủy ban nhân dân phường ĐV, thành phố P R-TC, tỉnh Ninh Thuận. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuận do không có sự tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau, bất đồng quan điểm, dẫn đến thường xuyên xô xát, mâu thuận kéo dài.

[3] Tại đơn xác nhận ngày 27/3/2018 của chính quyền địa phương UBND phường ĐV , thành phố PR-TC nơi ông Ph cư trú cho biết: vợ chồng ông Lê Duy Ph và bà Nguyễn Thị Hồng P sống ly thân từ năm 2005 đến nay hơn 10 năm , ông Ph sống nhờ nhà cha mẹ của ông ở khu phố 3, phường ĐV , thành phố PR-TC .

[4] Xét thấy: Lẽ ra ông Ph và bà P phải nhận thức được Tình nghĩa vợ chồng trong đời sống hôn nhân, phải có nghĩa vụ thương yêu , chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, nhưng ông Ph và bà P không làm được điều đó dẫn đến vợ chồng mâu thuận gay gắt phải sống ly thân hơn 10 năm nay, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nghĩ nên căn cứ vào khoản 1 điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu của ông Lê Duy Ph được ly hôn với bà Nguyễn Thị Hồng P.

[5] Về con chung: ông Lê Duy Ph và bà Nguyễn Thị Hồng P có 01 con chung Lê Thị Hồng H sinh ngày 19/10/2002, ông Ph và bà P thỏa thuận nếu ly hôn giao cháu H cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) phù hợp với Điều 81,82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: ông Ph và bà P không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xét.

[7] Về án phí: Ông Lê Duy Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Đại diện Viện kiểm sát Huyện Ninh Hải phát biểu về thủ tục tố tụng, ý kiến giải quyết vụ án: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân tuân thủ đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ. Về quan hệ hôn nhân: Tình trạng hôn nhân của hai bên đã thật sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: Ông Ph và bà P có 01 người con Lê Thị Hồng H sinh ngày 19/10/2002 chưa đủ 18 tuổi, đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận của ông Lê Duy Ph và bà Nguyễn Thị Hồng P. Giao cháu Lê Thị Hồng H cho bà P chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) Ông Ph phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật. HĐXX xét thấy ý kiến và quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát có căn cứ.

[9] quyền kháng cáo: Ông Lê Duy Ph và bà Nguyễn Thị Hồng P có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Lê Duy Ph và bà Nguyễn Thị Hồng P.

2/Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận của ông Lê Duy Ph và bà Nguyễn Thị Hồng P, giao con chung là cháu Lê Thị Hồng H sinh ngày 19/10/2002 cho Bà Nguyễn Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành hoặc khi ông Ph , bà P có yêu cầu khác. Ông Ph có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3.Về cấp dưỡng nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Ph và bà P: Ông Lê Duy Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung cháu Lê Thị Hồng H mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được, hoặc khi ông Ph và bà P có yêu cầu khác.

4. Tài sản chung, nợ chung: ông Lê Duy Ph và bà Nguyễn Thị Hồng P đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

5.Về án phí*:* Ông Lê Duy Ph phải chịu 300.000^{đ} *(ba trăm ngàn đồng)* án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000^{đ} *(ba trăm ngàn đồng)* ông Ph đã nộp theo biên lai số 0014374 ngày 25/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự TP P R-T C, Ninh Thuận.

6. Về quyền kháng cáo: Ông Lê Duy Ph và bà Nguyễn Thị Hồng P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/5/2018.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã Nhơn Hải.
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Bá Hoàng